

Số: 42 /TB-UBND

Khánh Cường, ngày 21 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức
tại xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện Dự án
Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025,
đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn (bổ sung đợt 4)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về Chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BGTVT ngày 13/07/2022 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải Phê duyệt dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 9/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt bổ sung các công trình, dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thị xã Đức Phổ;

Căn cứ biên bản về việc triển khai các văn bản pháp lý và triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, GPMB để thực hiện dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, địa điểm: Xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi (Đoạn bổ sung đợt 4, đợt 5) ngày 28/7/2025;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh tại Công văn số 1923/TTr-QLDA1 ngày 28/7/2025, Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 21/TTr-PKT ngày 19/8/2025.

Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường thông báo như sau:

1. Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng, kết nối trung tâm kinh tế và hoàn thiện hệ thống hạ tầng đồng bộ.

2. Diện tích, loại đất và vị trí thu hồi đất:

- Tổng diện tích thu hồi đất: 2.340,1 m²
- Địa điểm: Xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi.
- Loại đất đang sử dụng: Đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp.
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ bản đồ số 1A bản đồ trích đo địa chính khu đất (bản đồ được biên tập từ tờ bản đồ địa chính số 28, 29 xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi) do Trung tâm trắc địa và quan trắc môi trường tỉnh đo vẽ năm 2025.
- Nguồn gốc sử dụng đất: Đất của hộ gia đình, cá nhân và đất do UBND xã Khánh Cường quản lý.
- Chủ sử dụng đất bị thu hồi và chủ sở hữu tài sản trên đất có địa chỉ thường trú tại xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi.

(Cụ thể theo danh sách đính kèm và số liệu sẽ được chuẩn xác trong quá trình kiểm kê, lập phương án bồi thường và lập hồ sơ thu hồi đất, giao đất)

3. Thời gian thu hồi đất: Sau thời gian 90 ngày kể từ khi người có đất, chủ sở hữu tài sản trên đất biết được Thông báo này, Nhà nước sẽ thực hiện thu hồi đất theo quy định, trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn quy định thì Ủy ban

nhân dân xã Khánh Cường quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn nêu trên.

4. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Từ ngày Thông báo có hiệu lực thi hành.

5. Dự kiến kế hoạch di dời, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

6. Quyền và nghĩa vụ của người có đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong khu vực thu hồi đất:

- Quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
- Nghĩa vụ bàn giao đất đúng thời hạn để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

7. Thủ tục và thời hạn khiếu nại:

- Nếu có ý kiến không đồng ý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong khu vực thu hồi đất có thể gửi đơn khiếu nại đến UBND xã Khánh Cường trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Sau thời gian trên, nếu không có khiếu nại hoặc không thực hiện bàn giao đất, UBND sẽ tiến hành cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

8. Hiệu lực thông báo thu hồi đất: Thông báo này có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày được ban hành.

Hộ gia đình, cá nhân có tên tại thông báo có trách nhiệm phối hợp với Đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, tài sản khác gắn liền với đất (nếu có) để lập phương án bồi thường, hỗ trợ. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật./. *Đ'*

Nơi nhân:

- Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- VP ĐKKĐ tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh VPĐKKĐ khu vực VII;
- Trung tâm phát triển quỹ đất - Chi nhánh khu vực Mộ Đức;
- Lưu: VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Huỳnh Kiên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH BAN HÀNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT DỰ ÁN: ĐƯỜNG CAO TỐC BẮC - NAM
PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐOẠN QUẢNG NGÃI - HOÀI NHƠN (BỘ SUNG ĐỢT 4)

Địa điểm: xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 42/TB-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã Khánh Cường)

TT	Tờ BĐĐC khu đất tỷ lệ 1/2000 năm 2025					Tờ BĐĐC tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2006					Ghi chú			
	Chủ sử dụng	Tờ bản đồ dự án	Địa chỉ thường trú	Số thửa	Diện tích (m2)			Loại đất	Tờ BĐ ĐC	Số thửa		Diện tích (m2)	Loại đất	GCNQSD đất
					Trích lục	Thẩm định đợt 1	Thẩm định đợt 2	Quy hoạch bổ sung						
1	Ông Trần Hoàng	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	287	357,0		205,6	0,6	HNK	29	287	357,0	BHK	H 03928
2	Ông Lê Sơn	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	303	915,0		27,9	50,7	LUC	29	303	915,0	LUC	DL816402
3	Hộ bà Phạm Thị Tiên	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	285	569	16		22,3	LUC	29	285	569	LUC	DC 001584
4	ông Võ Văn Lợi (đại diện bà Nguyễn Thị Thuận)	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	305	555	350,1		54,6	LUC	29	305	555	LUC	CL559164
5	Hộ ông Nguyễn Thích và bà Huỳnh Thị Ngự	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	354	1765	6,1		236,8	LUC	29	354	1765	LUC	AL 404114
6	Hộ ông Trần Bông và bà Nguyễn Thị Thế	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	357	1009	782,7		47	LUC	29	357	1009	LUC	H 03915
7	Ông Dương Hiền Châu và bà Võ Thị Bích	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	372	584	145,7		12,5	LUC	29	372	584	LUC	DP321053
8	Hộ bà Lê Thị Nha	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	373	1274	853,1		420,9	LUC	29	373	1274	LUC	AI 388578
9	Hộ ông Trần Bút và bà Trần Thị Thu Lang	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	392	527	192		290,8	LUC	29	392	527	LUC	H 14506
				1259	500	52,6		4,0	LUC	29	1259	500	LUC	H 14508

Tờ BDDC khu đất tỷ lệ 1/2000 năm 2025										Tờ BDDC tỉ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2006					Ghi chú
TT	Chủ sử dụng	Tờ bản đồ dự án	Địa chỉ thường trú	Số thửa	Diện tích (m2)				Loại đất	Tờ BĐ ĐC	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	GCNQSD đất	
					Trích lục	Thẩm định đợt 1	Thẩm định đợt 2	Quy hoạch bổ sung							
10	Ông Trần Bút và bà Trần Thị Thu Lang	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	431	1334			30,1	ONT + HNK	29	431	1334	ONT + HNK	H 14566	
11	Hộ ông Đỗ Bí và bà Nguyễn Thị Lệ Nguyệt	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	393	456	258		198	LUC	29	393	456	LUC	H 13743	
12	Bà Võ Thị Dung (Đại diện đồng thừa kế của hộ ông Lê Dược)	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	284	619			1,1	LUC	29	284	619	LUC	H14284	
13	Hộ ông Nguyễn Thuận và bà Võ Thị Nở	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	633	1409	352,8		57,3	LUC	28	633	1409	LUC	AI472946	
15	Bà Nguyễn Thị Thu	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	681	735	369,1		165,2	HNK	28	681	735	BHK		
16	Bà Võ Thị Ngọc	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	691	614		25,5	254,7	HNK	28	691	614	BHK	H 14361	
17	UBND xã Khánh Cường quản lý	1A	xã Khánh Cường, thị xã Đức Phổ	328	55			0,3	MNC	29	328	55	MNC		
				394	41			30,5	BCS	29	394	41	BCS		
				395	508			32,6	LUC	29	395	508	LUC		
				396	337			23,9	LUC	29	396	337	LUC		
				329	731,0		147,0	76,8	LUC	29	329	731,0	LUC		
				286	121	82		2,2	DTL	29	286	121	DTL		
				355	509	29,8		234,1	BCS	29	355	509	BCS		
				356	957	277		71,8	DTL	29	356	2096	DTL		
				637	43	1,8		11,7	DTL	28	637	6776	DTL		
				1527	461,1	228		9,6	DGT	28	1527	461,1	DGT		
	Tổng cộng				16985,1	3997	406	2340,1							

